



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

---o0o---

---o0o---

Số: 09/2025/TTr-HĐQT-VIMID

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2025

## TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam ngày 29/05/2021;
- Căn cứ Tờ trình số 06/2025/TTr-HĐQT-VIMID của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam trình ĐHCĐ thường niên năm 2025 ngày 19/04/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

Trên cơ sở rà soát Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, căn cứ trên các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam, Hội đồng quản trị nhận thấy một số nội dung tại các Quy chế này cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Điều lệ sửa đổi của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

Các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được nêu tại các Phụ lục kèm theo Tờ trình này và có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Tài liệu kèm theo:

- (i) Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Phụ lục 01: Nội dung chi tiết sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- (ii) Dự thảo Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và Phụ lục 02: Nội dung chi tiết sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ TN 2025;

- HĐQT, BGD;

- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Huyền**

**PHỤ LỤC 01: NỘI DUNG CHI TIẾT SỬA ĐỔI BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Kèm theo Tờ trình số 09/2025/TTr--HĐQT-VIMID ngày 19/04/2025)

STT	Điều khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải thích
1	Điểm c, Khoản 1, Điều 2, Chương I	c. “Điều lệ” là bản Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 ngày 29/05/2021.	c. “Điều lệ” là bản Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 ngày 19/04/2025.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
2	Điểm k, Khoản 1, Điều 2, Chương I	k. “Pháp luật” có nghĩa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có) và các luật, các quy định có hiệu lực như luật thành văn hoặc không thành văn đang có hiệu lực tại nơi Công ty niêm yết hoặc đăng ký cổ phiếu để giao dịch, bao gồm cả các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán.	k. “Pháp luật” có nghĩa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 02 năm 2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có) và các luật, các quy định có hiệu lực như luật thành văn hoặc không thành văn đang có hiệu lực tại nơi Công ty niêm yết hoặc đăng ký cổ phiếu để giao dịch, bao gồm cả các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
3	Điểm a, Khoản 2, Điều 6, Chương II	a. Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự.	a. Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông đại diện trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty

4	Điểm b, Khoản 2, Điều 6, Chương II	<p>b. Trường hợp không có đủ số lượng Cổ đông dự họp cần thiết theo quy định tại điểm a khoản này trong vòng <u>một trăm hai mươi phút</u> kể từ thời điểm dự kiến khai mạc cuộc họp, người triệu tập họp phải hủy cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông lần thứ hai được tiến hành hành khi có số Cổ đông đại diện từ 33% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự.</p>	<p>b. Trường hợp không có đủ số lượng Cổ đông dự họp cần thiết theo quy định tại điểm a khoản này trong vòng <u>60 (sáu mươi) phút</u> kể từ thời điểm dự kiến khai mạc cuộc họp, người triệu tập họp phải hủy cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số Cổ đông đại diện từ 33% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự.</p>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
5	Điểm c, Khoản 2, Điều 6, Chương II	<p>c. Trường hợp cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số Cổ đông dự họp cần thiết theo quy định tại điểm b khoản này trong vòng một trăm hai mươi phút kể từ thời điểm dự kiến khai mạc cuộc họp, thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ đông tham dự và có quyền định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông lần thứ nhất.</p>	<p>c. Trường hợp cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số Cổ đông dự họp cần thiết theo quy định tại điểm b khoản này trong vòng một trăm hai mươi phút kể từ thời điểm dự kiến khai mạc cuộc họp, thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ đông tham dự và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông lần thứ nhất.</p>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
6	Điểm a, Khoản 1, Điều 7, Chương II	<p>a. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc Người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết một hoặc nhiều phiếu biểu quyết, trên đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc Người được ủy quyền dự họp đó.</p>	<p>a. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc Người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết một hoặc nhiều phiếu biểu quyết, trên đó có ghi <u>họ và tên của cổ đông</u>, <u>họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó</u>.</p>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty

7	Điểm g, Khoản 3, Điều 8, Chương II	g. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
8	Khoản 6, Điều 8, Chương II	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu và nghị quyết phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu và nghị quyết phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
9	Điểm b, Khoản 2, Điều 13, Chương III	b. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc; quyết định mức lương và lợi ích khác của Giám đốc;	b. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng; quyết định mức lương và lợi ích khác của Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng;	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
10	Khoản 3, Điều 13, Chương III	3. Hội đồng Quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng Quản trị có một phiếu biểu quyết. Hội đồng Quản trị có thể thông qua một nghị quyết để ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay mặt Hội đồng Quản trị ra quyết định hoặc thực hiện một hoặc một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị nêu tại khoản 2 Điều này.	3. Hội đồng Quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng Quản trị có một phiếu biểu quyết.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
11	Khoản 4, Điều 13, Chương III	Chưa có – Bổ sung	4. Hội đồng quản trị phải báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định pháp luật và đảm bảo có các nội dung sau: a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty

			<p>b. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>c. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.</p> <p>d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>e. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị</p> <p>f. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị (nếu có).</p> <p>g. Kết quả giám sát đối với Giám đốc.</p> <p>h. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác.</p> <p>i. Các kế hoạch trong tương lai.</p>	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
Khoản 2, Điều 21, Chương III	Bổ sung	<p>g. Thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng mà Công ty là một bên tham gia;</p> <p>h. Ký ban hành các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</p> <p>i. Đàm phán, ký các văn bản, tài liệu có liên quan đến công tác ngoại giao, hành chính với các khách hàng, đối tác trong nước và nước ngoài; với các cơ quan quản lý Nhà nước;</p>		
12				

j. Đàm phán, ký kết hợp đồng thuộc đối tượng phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận theo quy định;

k. Thông báo mở, đóng tài khoản giao dịch với Ngân hàng và các tổ chức tín dụng; ký các tài liệu, chứng từ để thực hiện giao dịch lưu chuyển tiền tệ của hoạt động tài chính và hoạt động đầu tư;

l. Ký Hợp đồng lao động với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng sau khi Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết/quyết định;

m. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị nhỏ hơn 01% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 41 của Điều lệ;

n. Quyết định các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị và Đại Hội đồng Cổ đông theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 41 của Điều lệ;

o. Việc thực hiện các khoản cầm cố, thế chấp, bảo lãnh hoặc các biện pháp bảo đảm khác của Công ty và việc thực hiện các khoản bồi thường khác

			<p>của Công ty với mức giá trị nhỏ hơn mức giá trị như nêu tại điểm n khoản 2 Điều 27 Điều lệ;</p> <p>p. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ.</p>	
13	Khoản 4, Điều 21, Chương III	<p>4. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm, Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p>	<p>4. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm, Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
14	Khoản 2, Điều 23, Chương III	<p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p>	<p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p>	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
15	Khoản 4, Điều 24, Chương III	<p>4. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban Kiểm toán phải được Hội đồng Quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng Quản trị.</p>	<p>4. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là người điều hành Công ty. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban Kiểm toán phải</p>	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty



			được Hội đồng Quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng Quản trị.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
16	Khoản 1, Điều 27, Chương III	1. Hội đồng Quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất một người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị Công ty. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty.	1. Hội đồng Quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất một người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị Công ty. <u>Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty.</u>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
17	Khoản 4, Điều 27, Chương III	Chưa có – Bổ sung	4. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau: a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp; b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; d. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
18	Khoản 1, Điều 28, Chương IV	1. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một thành viên Hội đồng Quản trị hoặc một người khác làm Giám đốc.	1. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một thành viên Hội đồng Quản trị hoặc <u>thuê</u> một người khác làm Giám đốc.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
19	Khoản 3, Điều 28, Chương IV	3. Giám đốc có những quyền và nghĩa vụ sau: a. Thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và Đại Hội đồng Cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công	3. Giám đốc có những quyền và nghĩa vụ sau: a. Thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và Đại Hội đồng Cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty

ty đã được Hội đồng Quản trị, Đại Hội đồng Cổ đông thông qua;

b. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị nhỏ hơn 1% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 41 của Điều lệ;

c. Quyết định các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị và Đại Hội đồng Cổ đông theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 41 của Điều lệ;

d. Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng mà Công ty là một bên tham gia, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

e. Quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

f. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; và

ty đã được Hội đồng Quản trị, Đại Hội đồng Cổ đông thông qua;

b. Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, (trừ việc ký kết hợp đồng, giao dịch nhân danh công ty phải được sự ủy quyền của Người đại diện theo pháp luật Công ty), tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

c. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

d. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

e. Tuyên dụng lao động.;

f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

g. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc (trừ những người lao động thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị);

h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho

		<p>g. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ này, các quy chế của Công ty và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.</p>	<p>từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;</p> <p>i. Xây dựng kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo, báo cáo Hội đồng quản trị xem xét trình Đại hội đồng cổ đông thông qua làm cơ sở thực hiện;</p> <p>j. Kiến nghị số lượng và các chức danh Phó Giám đốc mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với các chức danh này để Hội đồng quản trị quyết định;</p> <p>k. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; và</p> <p>l. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ này, các quy chế của Công ty và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.</p>
20	Khoản 4, Điều 28, Chương IV	<p>4. Bãi nhiệm: Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm Giám đốc khi có đa số thành viên Hội đồng Quản trị có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Giám đốc mới thay thế.</p>	<p>4. Bãi nhiệm, miễn nhiệm: Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm Giám đốc khi có đa số thành viên Hội đồng Quản trị có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Giám đốc mới thay thế.</p>
21	Điều 34, Chương VI	<p>Quy chế Quản trị này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 06 năm 2021 và thay thế (các) quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty được ban hành trước đây.</p>	<p>Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty</p> <p>Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty</p>

**PHỤ LỤC 02: NỘI DUNG CHI TIẾT SỬA ĐỔI BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Kèm theo Tờ trình số 09/2025/TTr-HĐQT-VIMID ngày 19/04/2025)

STT	Điều khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải thích
1	Điểm c, Khoản 1, Điều 2, Chương I	c. “Điều lệ” là bản Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 ngày 29/05/2021.	c. “Điều lệ” là bản Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 ngày 19/04/2025.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
2	Điểm g, Khoản 1, Điều 2, Chương I	g. “Người đại diện theo uỷ quyền” là người được Cổ đông là tổ chức ủy quyền để thực hiện các quyền Cổ đông của mình theo quy định của Pháp luật.	g. “Người đại diện theo uỷ quyền” là người được Cổ đông là tổ chức ủy quyền để thực hiện các quyền và nghĩa vụ Cổ đông của mình theo quy định của Pháp luật.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
3	Điểm j, Khoản 1, Điều 2, Chương I	j. “Pháp luật” có nghĩa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có) và các luật, các quy định có hiệu lực như luật thành văn hoặc không thành văn đang có hiệu lực tại nơi Công ty niêm yết hoặc đăng ký cổ phiếu để giao dịch, bao gồm cả các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán.	j. “Pháp luật” có nghĩa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 02 năm 2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có) và các luật, các quy định có hiệu lực như luật thành văn hoặc không thành văn đang có hiệu lực tại nơi Công ty niêm yết hoặc đăng ký cổ phiếu để giao dịch, bao gồm cả các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán.	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty

4	Khoản 1, Điều 4, Chương III	<p>1. Thành viên Hội đồng Quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Pháp luật liên quan và Điều lệ, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các phòng ban trong Công ty.</p>	<p>1. Thành viên Hội đồng Quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Pháp luật liên quan và Điều lệ, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các phòng ban, đơn vị trong Công ty.</p>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
5	Khoản 2, Điều 8, Chương III	<p>Chưa có – Bổ sung</p>	<p>g. Thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng mà Công ty là một bên tham gia;</p> <p>h. Ký ban hành các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</p> <p>i. Đàm phán, ký các văn bản, tài liệu có liên quan đến công tác ngoại giao, hành chính với các khách hàng, đối tác trong nước và nước ngoài; với các cơ quan quản lý Nhà nước;</p> <p>j. Đàm phán, ký kết hợp đồng thuộc đối tượng phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận theo quy định;</p> <p>k. Thông báo mở, đóng tài khoản giao dịch với Ngân hàng và các tổ chức tín dụng; ký các tài liệu, chứng từ để thực hiện giao dịch lưu chuyển tiền tệ của hoạt động tài chính và hoạt động đầu tư;</p> <p>l. Ký Hợp đồng lao động với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng sau khi Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết/quyết định;</p> <p>m. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị nhỏ hơn 01% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất. Quy định này</p>	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty

			<p>không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 41 của Điều lệ này;</p> <p>n. Quyết định các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị và Đại Hội đồng Cổ đông theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 41 của Điều lệ;</p> <p>o. Việc thực hiện các khoản cầm cố, thế chấp, bảo lãnh hoặc các biện pháp bảo đảm khác của Công ty và việc thực hiện các khoản bồi thường khác của Công ty với mức giá trị nhỏ hơn mức giá trị như nêu tại điểm n khoản 2 Điều 27 Điều lệ;</p> <p>p. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Pháp luật liên quan và Điều lệ.</p>	<p>Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty</p>
6	Khoản 4, Điều 8, Chương III	4. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm, Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.	4. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm, Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày <u>nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</u>	
7				

8	Điểm b, Khoản 2, Điều 13, Chương III	<p>b. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc; quyết định mức lương và lợi ích khác của Giám đốc;</p>	<p>b. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng; quyết định mức lương và lợi ích khác của Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng;</p>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
9	Khoản 3, Điều 13, Chương III	<p>3. Hội đồng Quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng Quản trị có một phiếu biểu quyết. <u>Hội đồng Quản trị có thể thông qua một nghị quyết để ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay mặt Hội đồng Quản trị ra quyết định hoặc thực hiện một hoặc một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị nêu tại khoản 2 Điều này.</u></p>	<p>3. Hội đồng Quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng Quản trị có một phiếu biểu quyết.</p>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
10	Khoản 4, Điều 13, Chương III	<p>Chưa có – Bổ sung</p>	<p>4. Hội đồng quản trị phải báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định pháp luật và đảm bảo có các nội dung sau:</p> <p>a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>b. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>c. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản</p>	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty

		<p>trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.</p> <p>d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>e. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị</p> <p>f. Hoạt động của các tiêu ban khác thuộc Hội đồng quản trị (nếu có).</p> <p>g. Kết quả giám sát đối với Giám đốc.</p> <p>h. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác.</p> <p>i. Các kế hoạch trong tương lai.</p>	
<p>Khoản 2, Điều 17, Chương IV</p>		<p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nêu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty</p>



12	Khoản 2, Điều 18, Chương V	2. Các báo cáo quy định tại các Điều này phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	2. Các báo cáo quy định tại các Điều này phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty <u>chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.</u>	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
13	Khoản 1, Điều 19, Chương V	1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng Quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng Quản trị do Đại Hội đồng Cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.	1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng Quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. <u>Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng Quản trị do Đại Hội đồng Cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</u>	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
14	Khoản 2, Điều 19, Chương V	2. Thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của Pháp luật.	2. Thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của Pháp luật, <u>được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</u>	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
15	Khoản 3, Điều 19, Chương V	Chưa có – Bổ sung	3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc các chức danh khác trong Công ty) hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiêu ban của Hội đồng	Bổ sung nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty

16	Điều 24, Chương VII	Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.	<p>quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị</p> <p>Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../.../.... và thay thế (các) Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty được ban hành trước đây.</p>	Sửa đổi nội dung phù hợp với Điều lệ Công ty
----	------------------------	---	---	--

